TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2020/HS-ST
Ngày 06 tháng 8 năm 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Bùi Thị Kiều Anh

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Sơ

Ông Cầm Văn Tổ

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Huế – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đình Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2020/HSST ngày 17 tháng 7 năm 2020 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Lò Văn Q. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 12/02/1989, tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không. Con ông Lò Văn X và bà Lò Thị I. Có vợ là Cà Thị S và 02 con lớn nhất sinh năm: 2008, nhỏ nhất sinh năm 2010.

Tiền án: Tại bản án số: 100/2018/HSST ngày 24/5/2018 của TAND huyện Thuận Châu xử phạt bị cáo 16 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/4/2020 cho đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Lò Văn X, sinh năm: 1960. Trú tại: xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 10/4/2020 Lò Văn Q điều khiển xe môtô biển kiểm soát 26M1 - 110.08 chở 50kg cá đi từ nhà tại xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đến xã Nà Ớt, xã Phiêng Cằm, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La để bán. Khoảng 16 giờ cùng ngày, sau khi bán hết cá tại khu vực trung tâm xã Phiêng Cằm, Q điều khiển xe đi về. Khi đi cách khu vực trung tâm xã Phiêng Cằm khoảng 5km Q gặp và mua của một người đàn ông dân tộc Mông (không biết tên, địa chỉ) 01 gói Heroine với giá 150.000 VNĐ. Q cất gói Heroine vào túi quần bên phải rồi điều khiển xe đến nhà bạn ở bản Kết Hay, xã Phiêng Pằn, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La chơi. Đến khoảng 01 giờ ngày 11/4/2020 Q điều khiển xe môtô đi tìm nơi sử dụng, khi đi đến cuối bản Kết Hay, xã Phiêng Pằn, huyện Mai Sơn thì bị Tổ công tác Đồn Biên phòng Phiêng Pằn phối hợp với Công an xã Phiêng Pằn phát hiện. Tổ công tác tiến hành dừng xe kiểm tra, Q đã tự giác giao nộp 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột nén màu trắng nghi Heroine (*tại túi quần bên phải Q đang mặc*). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng nêu trên. Ngoài ra còn tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệuWiko màu đen; 01 xe môtô nhãn hiệu Honda, loại xe BLADE màu trắng đen biển kiểm soát 26M1 - 110.08.

Ngày 11/4/2020 Đồn Biên phòng Phiêng Pằn phối hợp với Công an huyện Mai Sơn, Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng thu giữ của Lò Văn Q, kết quả:

Khối lượng chất bột nén màu trắng là 0,12 gam, lấy 0,05gam làm mẫu ký hiệu M trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 588/KLMT ngày 13/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

"Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,05 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,12 gam; loại Heroine".

Tại phiên toà, bị cáo Lò Văn Q đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số: 64/CT-VKS ngày 16/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Lò Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo và đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt Lò Văn Q từ 15 (mười lăm) tháng đến 20 (hai mươi) tháng tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày 11/4/2020.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; áp dụng điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Vật chứng còn lại sau khi trích rút mẫu giám định 0,07 gam heroine; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 mảnh nilon gói ma túy ban đầu.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu WIKO, vỏ màu đen, kèm 02 sim.

Trả lại cho ông Lò Văn X 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu trắng, biểm kiểm soát 26M1-110.08, số khung 3635GY014071, số máy JA36E0456094.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 12 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét hành vi của bị cáo thì thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 01 giờ 40 phút ngày 11/4/2020 của Tổ công tác Đồn Biên phòng Phiêng Pằn phối hợp với Công an xã Phiêng Pằn; Biên bản mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; phù hợp với kết luận giám định số 588/KLMT ngày 13/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La; phù hợp với biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị can và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận không có gì mâu thuẫn, tại phiên tòa không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 10/4/2020, Lò Văn Q khi đang tàng trữ trái phép 0,12 gam Heroine mục đích để sử dụng tại bản Kết Hay, xã Phiềng Pằn, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La thì bị tổ công tác công an Đồn Biên phòng Phiêng Pằn phối hợp với Công an xã Phiêng Pằn bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số: 64/CT-VKSMS ngày 16/7/2020 truy tố bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"

[2] Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, nhận thức được việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật để phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy: Bị cáo Lò Văn Q có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 "tái phạm", tại bản án số: 100/2018/HSST ngày 24/5/2018 của TAND huyện Thuận Châu xử phạt bị cáo 16 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật phạm tội với lỗi cố ý. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết: Quá trình điều tra và tại phiên toà ngày hôm nay bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) sẽ được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đối với bị cáo khi lượng hình.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, sống phụ thuộc vào gia đình do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với toàn bộ vật chứng đã thu giữ của bị cáo, áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; áp dụng điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự giải Q như sau:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng còn lại sau khi trích rút mẫu giám định 0,07 gam heroine là chất độc dược Nhà nước cấm lưu hành; tiêu hủy những vật không có giá trị sử dụng gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 mảnh nilon gói ma túy ban đầu.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu WIKO, vỏ màu đen, kèm 02 sim là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội do đó cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu trắng, biểm kiểm soát 26M1-110.08, số khung 3635GY014071, số máy JA36E0456094 là tài sản hợp pháp của ông Lò Văn X, ông không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo do đó cần trả lại cho ông Lò Văn X.

[6] Về hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiến nại về hành vi, Q định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về nguồn gốc ma tuý: Q khai mua của người đàn ông dân tộc Mông (không biết tên, địa chỉ) tại khu vực xã Phiêng Cằm, huyện Mai Sơn (việc mua bán không ai biết, chứng kiến). Ngoài lời khai của Q, Cơ quan điều tra không có tài liệu, chứng cứ khác để điều tra mở rộng vụ án. Buộc bị can Lò Văn Q phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng Heroine thu giữ trong vụ án.

[8] Về án phí: Bị cáo Q là người dân tộc thiểu số, thuộc hộ nghèo nên bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

Q ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Q phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn Q 15 (mười lăm) tháng tù giam. Thời gian thụ hình tính từ ngày 11/4/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; áp dụng điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Vật chứng còn lại sau khi trích rút mẫu giám định 0,07 gam heroine; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 mảnh nilon gói ma túy ban đầu.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu WIKO, vỏ màu đen, kèm 02 sim.

Trả lại cho ông Lò Văn X 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu trắng, biểm kiểm soát 26M1-110.08, số khung 3635GY014071, số máy JA36E0456094.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 12 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Q.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Kiều Anh